

Số: 2467/QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 08 tháng 9 năm 2020

### QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo Nghị định thư  
đặt hàng để tuyển chọn thực hiện từ năm 2021**

### BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 12/2014/TT-BKHCN ngày 30/5/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo Nghị định thư;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26/5/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 03/2017/TT-BKHCN ngày 03/4/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26/5/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Trên cơ sở kiến nghị của các Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo Nghị định thư;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế; Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo Nghị định thư đặt hàng để tuyển chọn thực hiện từ năm 2021 (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Giao Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế phối hợp với Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính tổ chức thông báo nội dung nhiệm vụ nêu tại Điều 1 trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định để các tổ chức, cá nhân biết và đăng ký tham gia tuyển chọn.

Giao Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế phối hợp với Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và các Vụ chuyên ngành liên quan tổ chức các Hội đồng khoa học và công nghệ đánh giá các hồ sơ nhiệm vụ đăng ký tham gia tuyển chọn theo quy định hiện hành và báo cáo Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ kết quả tuyển chọn.

**Điều 3.** Các Ông/Bà Vụ trưởng Hợp tác quốc tế, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế -kỹ thuật, Giám đốc Văn phòng các Chương trình khoa học và công nghệ Quốc gia và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HTQT.

KT. BỘ TRƯỞNG  
VÀ THÚ TRƯỞNG



Bùi Thế Duy

**PHỤ LỤC:**

**DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THEO NGHỊ ĐỊNH THỦ ĐẦU HÀNG  
ĐỂ TUYỂN CHỌN THỰC HIỆN TỪ NĂM 2021**  
*(kèm theo Quyết định số 2467/QĐ-BKHCN ngày 08/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

TT	Tên nhiệm vụ NDT	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả*		Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
			4	5		
1	Phát triển công nghệ nam châm chất lượng cao không đát hiềm trên nền MnBi	<p>1. Giải pháp công nghệ mới chế tạo nam châm không đát hiềm trên nền MnBi có phẩm chất từ cao.</p> <p>2. Xây dựng quy trình công nghệ, thiết bị ở quy mô Pilot để chế tạo nam châm không đát hiềm hệ MnBi dạng khối.</p> <p>3. Chế tạo nam châm không đát hiềm trên nền MnBi được ứng dụng cụ thể.</p> <p>4. 01 Quy trình công nghệ chế tạo bột nam châm không đát hiềm trên nền MnBi.</p> <p>5. 01 Quy trình công nghệ chế tạo nam châm không đát hiềm trên nền MnBi.</p> <p>6. Báo cáo đánh giá chất lượng hiệu quả và thông số già hóa của nam châm không đát hiềm trên nền MnBi.</p> <p>7. 01-02 bài báo thuộc danh mục ISI/SCOPUS ; 02 -03 bài báo trong nước.</p> <p>8. Đào tạo 01 Thạc sĩ, hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh.</p> <p>9. 01 Bằng sáng chế/hoặc Giải pháp hữu ích công nghệ chế tạo nam châm không đát hiềm trên nền MnBi (đơn được chấp nhận).</p>	<p>1. 10 kg bột MnBi có tích năng lượng tại nhiệt độ phòng đạt <math>&gt; 13</math> MGoe.</p> <p>2. Thiết kế dây chuyền sản xuất nam châm không đát hiềm trên nền MnBi với quy mô 03-05kg/mé.</p> <p>3. 10 kg sản phẩm nam châm có tích năng lượng tại nhiệt độ phòng đạt từ 10 -12 MGoe; tại 150 °C đạt từ 6 -7 MGOe, kích thước 30x30x10mm<sup>3</sup>. Tỷ trọng 8-8,4g/cm<sup>3</sup>, độ bền nén đạt 500-600 MPa, độ cứng (Vickers) đạt 400-500.</p> <p>4. 01 Quy trình công nghệ chế tạo bột nam châm không đát hiềm trên nền MnBi.</p> <p>5. 01 Quy trình công nghệ chế tạo nam châm không đát hiềm trên nền MnBi.</p> <p>6. Báo cáo đánh giá chất lượng hiệu quả và thông số già hóa của nam châm không đát hiềm trên nền MnBi.</p> <p>7. 01-02 bài báo thuộc danh mục ISI/SCOPUS ; 02 -03 bài báo trong nước.</p> <p>8. Đào tạo 01 Thạc sĩ, hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh.</p> <p>9. 01 Bằng sáng chế/hoặc Giải pháp hữu ích công nghệ chế tạo nam châm không đát hiềm trên nền MnBi (đơn được chấp nhận).</p>	Tuyển chọn	Nghị định thư hợp tác với Trung Quốc	

